

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MAI SƠN
TỈNH SƠN LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 33/2024/HS-ST
Ngày 20/12/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Cầm Ngọc Thương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Cầm Văn Tổ và ông Hà Văn Sơ

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Duyến – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Như Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 40/2024/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2024/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Lò Văn P, sinh ngày 20/11/1985, tại huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản M S, xã Ch L, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 5/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Lò Văn Pẩn (đã chết); con bà Lò Thị Khó, sinh năm 1945; bị cáo có vợ là Lò Thị Dưa, sinh năm 1984; bị cáo có 02 con lớn nhất sinh năm 2009 và nhỏ sinh năm 2012.

Tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 07/03/2019, bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quyết định số 33/2019/QĐ – TA của Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Tiền án: Tại bản án số 115/2022/HS – ST ngày 09/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn xử phạt bị cáo Lò Văn P 20 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 14/10/2023 (chưa được xóa án tích).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/8/2024 đến nay có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Chị Lò Thị Dưa, sinh năm 1984, địa chỉ: Bản Mật Sàng, xã Chiềng Lương, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. **Có mặt.**

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 20/8/2024, Lò Văn P mang theo 300.000VNĐ điều khiển xe mô tô hiệu Honda màu xanh đen không có biển kiểm soát đi từ nhà ở bản Mật Sàng, xã Chiềng Lương, huyện Mai Sơn đến bản Nong Mòn, xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Đến bản Nong Mòn, P gặp và hỏi mua của một người phụ nữ dân tộc Mông (không biết tên, địa chỉ) đang đứng ở ven đường 300.000VNĐ Herone, người phụ nữ nhận tiền bảo P đứng chờ rồi đi lấy ma túy. Khoảng 10 phút sau, người phụ nữ quay lại (cách P khoảng 10m) cho gói nylon màu trắng chứa Heroine vào chiếc lá cây khô ném xuống đường và bảo P ra lấy. P nhặt gói Heroine lấy một phần ra sử dụng hết, phần còn lại P dùng mảnh nylon màu trắng gói lại như ban đầu rồi cất vào túi quần bên trái đang mặc. Sau đó, P điều khiển xe mô tô đi về đến khu vực thuộc bản Mé Léch, xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La thì bị Tổ công tác Công an tỉnh Sơn La phối hợp với Công an huyện Mai Sơn phát hiện.

Tổ công tác tiến hành kiểm tra phát hiện trong túi quần bên trái P đang mặc có 01 gói nylon màu trắng chứa các cục bột nén màu trắng nghi là Heroine. P khai đó là gói Heroine của P mục đích tàng trữ để sử dụng. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lò Văn P, thu giữ niêm P gói vật chứng nêu trên. Ngoài ra còn tạm giữ của P: 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh đen loại bàn phím kèm theo 01 sim điện thoại, 01 xe mô tô hiệu Honda màu xanh đen không có biển kiểm soát.

Ngày 20/8/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La thành lập hội đồng bóc mở niêm P, cân tịnh vật chứng thu giữ của Lò Văn P, kết quả: Tổng khối lượng các cục bột nén màu trắng là 0,32 gam, lấy 0,1 gam làm mẫu ký hiệu P trưng cầu giám định, vật chứng còn lại ký hiệu L.

Tại Kết luận giám định số 1638/KLMT ngày 26/8/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận:

Mẫu ký hiệu P gửi giám định đều là ma túy; loại Heroine (Heroin), khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,1 gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,32 gam; loại Heroine (Heroin)

Quá trình điều tra Lò Văn P khai nhận: Bản thân nghiện chất ma túy. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 20/8/2024, Lò Văn P mang theo 300.000VNĐ điều khiển xe mô tô hiệu Honda màu xanh đen không có biển kiểm soát đi từ nhà ở bản Mật Sàng, xã Chiềng Lương, huyện Mai Sơn đến bản Nong Mòn, xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn mục đích tìm mua ma túy để sử dụng.

Bản cáo trạng số: 132/CT-VKSMS ngày 29 tháng 11 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn truy tố bị cáo Lò Văn P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn giữ nguyên quan điểm truy tố Lò Văn P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố Lò Văn P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt Lò Văn P từ 20 đến 24 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung - Phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 P bì của Phòng PC09 Công an tỉnh Sơn La được niêm P dán kín. Tại mép giáp lai được dán giấy niêm P của công an tỉnh Sơn La có số Seri 0022537, trên giấy dán niêm P có đầy đủ chữ ký giáp lai của các thành phần tham gia niêm P và chữ ký người bị tạm giữ, của của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La. Một mặt P bì ghi “CÔNG AN TỈNH SƠN LA – P BÌ NIÊM P - Vật chứng vụ Lò Văn P phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy: Niêm P hồi 18 giờ 25 phút, ngày 20/8/2024. Tại phòng PC09 công an tỉnh Sơn La Gồm có L = 0,22 gam Heroine + mảnh nilon màu trắng gói ban đầu + vỏ P bì niêm P vật chứng khi bắt quả tang”.

Trả lại cho bị cáo Lò Văn P 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, vỏ màu xanh, số IMLI 355220522120811, kèm 01 sim điện thoại, cũ đã qua sử dụng.

Trả lại cho chị Lò Thị Dưa 01 chiếc xe máy màu xanh – đen, nhãn hiệu Honda, không biển số, không gương, không đèn, không chìa khóa, không thấy số khung, số máy 10184517, xe bị gỉ, hư hỏng nhiều chỗ, đã qua sử dụng.

3. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo nhất trí với phân luận tội của kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nhất trí với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và yêu cầu được xin lại chiếc xe.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng

hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tình tiết định tội: Tại phiên tòa bị cáo Lò Văn P thừa nhận: Hồi 12 giờ 30 phút ngày 20/8/2024, Lò Văn P đã thực hiện hành vi cất giữ trái phép 0,32 gam Heroine, với mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang cùng vật chứng.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra được chứng minh như sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Vật chứng thu giữ trong vụ án; Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo Lò Văn P đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Do vậy cần xem xét cân nhắc xử phạt bị cáo mức hình phạt phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo. Việc cách ly bị cáo một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có thể đảm bảo được điều kiện và thời gian để bị cáo cải tạo, giáo dục trở thành người tốt có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời nhằm răn đe phòng ngừa giáo dục chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích.

Về tiền án: Tại bản án số 115/2022/HS – ST ngày 09/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn xử phạt bị cáo Lò Văn P 20 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy bị cáo đã chấp hành song hình phạt tù vào ngày 14/10/2023. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện chất ma túy. Năm 2019 bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 33/2019/QĐ- TA với hình phạt 24 tháng bị cáo đã chấp hành xong.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và xét hỏi tại phiên tòa thấy rằng bị cáo không có tài sản nên không phạt bổ sung - phạt tiền đối với bị cáo theo quy định của khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Đối với 01 P bì của Phòng PC09 Công an tỉnh Sơn La được niêm P dán kín. Tại mép giáp lai được dán giấy niêm P của công an tỉnh Sơn La có số Seri 0022537, trên giấy dán niêm P có đầy đủ chữ ký giáp lai của các thành phần tham gia niêm P và chữ ký người bị tạm giữ, của của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La. Một mặt P bì ghi “CÔNG AN TỈNH SƠN LA – P BÌ NIÊM P - Vật chứng vụ Lò Văn P phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy: Niêm P hồi 18 giờ 25 phút, ngày 20/8/2024. Tại phòng PC09 công an tỉnh Sơn La Gôm cỏ L = 0,22 gam Heroine + mảnh nilon màu trắng gói ban đầu + vỏ P bì niêm P vật chứng khi bắt quả tang” Vật nhà nước cấm tàng trữ lưu hành, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc xe máy màu xanh – đen, nhãn hiệu Honda, không biển số, không gương, không đèn, không chìa khóa, không thấy số khung, số máy 10184517, xe bị gỉ, hư hỏng nhiều chỗ, đã qua sử dụng. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay xác định là tài sản chung của vợ, chồng Lò Văn P và Lò Thị Dưa. Việc bị cáo Lò Văn P sử dụng xe dùng làm phương tiện thực hiện tội phạm chị Lò Thị Dưa không biết và không liên quan. Do đó cần trả lại chiếc xe cho vợ bị cáo là Lò Thị Dưa.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, vỏ màu xanh, số IMEI 355220522120811, kèm 01 sim điện thoại, cũ đã qua sử dụng. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa xác định là tài sản của bị cáo Lò Văn P, không liên quan đến việc phạm tội. Do đó cần trả lại cho bị cáo Lò Văn P.

[7] Các vấn đề khác liên quan đến vụ án: Đối với người đàn bà đã bán ma túy cho bị cáo như bị cáo khai. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ của người này do đó không có căn cứ để điều tra xử lý.

[8] Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo có ý kiến đề nghị xin được miễn án phí. Do đó cần miễn án phí hình sự cho bị cáo.

[9] Xét thấy thời hạn tạm giam của bị cáo còn dưới 45 ngày nên cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lò Văn P phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lò Văn P 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 20/8/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung - Phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1; khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ: 01 P bì của Phòng PC09 Công an tỉnh Sơn La được niêm P dán kín. Tại mép giáp lai được dán giấy niêm P của công an tỉnh Sơn La có số Seri 0022537, trên giấy dán niêm P có đầy đủ chữ ký giáp lai của các thành phần tham gia niêm P và chữ ký người bị tạm giữ, của của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La. Một mặt P bì ghi “CÔNG AN TỈNH SƠN LA – P BÌ NIÊM P - Vật chứng vụ Lò Văn P phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy: Niêm P hồi 18 giờ 25 phút, ngày 20/8/2024. Tại phòng PC09 công an tỉnh Sơn La Gồm có L = 0,22 gam Heroine + mảnh nilon màu trắng gói ban đầu + vỏ P bì niêm P vật chứng khi bắt quả tang”

Trả lại cho gia đình bị cáo Lò Thị Dưa 01 chiếc xe máy màu xanh – đen, nhãn hiệu Honda, không biển số, không gương, không đèn, không chìa khóa, không thấy số khung, số máy 10184517, xe bị gỉ, hư hỏng nhiều chỗ, đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo Lò Văn P 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, vỏ màu xanh, số IMLI 355220522120811, kèm 01 sim điện thoại, cũ đã qua sử dụng.

Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an huyện Mai Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Sơn.

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mai Sơn;
- Công an huyện Mai Sơn;
- THAHS;
- Trại giam;
- Chi cục THA dân sự huyện Mai Sơn;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cầm Ngọc Thương

